TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI** Số: **560**/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 334/2025/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2026 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Trần Ngọc Q** - sinh năm 1985; CCCD số: 0300850038553; HKTT: Thôn Đ, xã P, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: Số E ngõ D N, tổ A cụm Đ, phường V, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị T** - sinh năm 1983; CCCD số: 040183001726; HKTT: Thôn Đ, xã P, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: Số B ngõ I phố Ô, phường V, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/5/2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/5/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Ngọc Q và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên là Trần Ngọc L, sinh ngày 21/9/2007. Con chung đã trưởng thành trên 18 tuổi, có sức khỏe tự lập cuộc sống nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2 Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Q, chị T mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Q chịu toàn bộ án phí. Anh Q đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0007530 ngày 31/3/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, nay được trả lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- UBND xã Phú Thái, TP Hải Phòng (GCNKH số 23 ngày 28/3/2007 của UBND xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương cũ);
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Loan